

Số: 53/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách
cấp thành phố Hà Nội năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 20**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Ngân sách ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

Căn cứ Luật Thủ đô sửa đổi ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính
phủ quy định quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính
phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa
phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính -
ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa
phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;*

*Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng
Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách
nhà nước năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài
chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài
chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027;*

*Căn cứ Nghị quyết số 159/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của
Quốc hội khóa XV về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 160/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của
Quốc hội khóa XV về phân bổ ngân sách trung ương năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025, giao dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1524/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét Tờ trình số 373/TTr-UBND và Báo cáo số 374/BC-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của UBND Thành phố về đánh giá tình hình thực hiện ngân sách năm 2024, dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2025; Tờ trình số 492/TTr-UBND và Báo cáo số 455/BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024, xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố;

Xét Báo cáo thẩm tra số 162/BC-BKTNS và số 163/BC-BKTNS ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố, các báo cáo giải trình, bổ sung số: 478/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2024, 489/BC-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của UBND Thành phố, ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2025 với nội dung chính như sau:

1. Dự toán thu ngân sách thành phố Hà Nội năm 2025

a) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 505.437.062 triệu đồng (*Năm trăm linh năm nghìn, bốn trăm ba mươi bảy tỷ, không trăm sau mươi hai triệu đồng*). Trong đó:

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 27.320.000 triệu đồng (*Hai mươi bảy nghìn, ba trăm hai mươi tỷ đồng*);

- Thu nội địa: 473.900.000 triệu đồng (*Bốn trăm bảy mươi ba nghìn, chín trăm tỷ đồng*);

- Thu từ dầu thô: 4.200.000 triệu đồng (*Bốn nghìn, hai trăm tỷ đồng*).

- Thu viện trợ không hoàn lại: 17.062 triệu đồng (*Mười bảy tỷ, không trăm sáu mươi hai triệu đồng*).

b) Tổng thu ngân sách địa phương: 166.124.160 triệu đồng (*Một trăm sáu mươi sáu nghìn, một trăm hai mươi tư tỷ, một trăm sáu mươi triệu đồng*).

- Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 148.758.261 triệu đồng (*Một trăm bốn mươi tám nghìn, bảy trăm năm mươi tám tỷ, hai trăm sáu mươi một triệu đồng*).

- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương: 14.790.300 triệu đồng (*Mười bốn nghìn, bảy trăm chín mươi tỷ, ba trăm triệu đồng*).

- Thu từ nguồn cải cách tiền lương còn dư năm trước chuyển sang: 2.575.599 triệu đồng (*Hai nghìn, năm trăm bảy mươi lăm tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu đồng*).

2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025

Tổng chi ngân sách địa phương: 165.989.960 triệu đồng (*Một trăm sáu mươi lăm nghìn, chín trăm tám mươi chín tỷ, chín trăm sáu mươi triệu đồng*); gồm: Chi đầu tư phát triển 87.130.263 triệu đồng; Chi thường xuyên 70.772.016 triệu đồng (trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề 24.773.025 triệu đồng; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ 914.132 triệu đồng); Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay 269.800 triệu đồng; Dự phòng ngân sách 3.043.993 triệu đồng; Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính địa phương 10.460 triệu đồng và Chi tạo nguồn cải cách tiền lương 4.763.428 triệu đồng¹, được phân bổ như sau:

a) Tổng chi ngân sách cấp Thành phố: 107.126.328 triệu đồng, bao gồm:

- Bổ sung từ ngân sách cấp Thành phố cho ngân sách các quận, huyện, thị xã: 32.984.176 triệu đồng, trong đó: Bổ sung cân đối 15.241.738 triệu đồng; Bổ sung mục tiêu vốn đầu tư xây dựng cơ bản 10.168.632 triệu đồng; Bổ sung có mục tiêu 7.573.806 triệu đồng để thực hiện một số chính sách, chế độ và nhiệm vụ (trong đó bổ sung từ nguồn 50% tăng thu ngân sách địa phương dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2023 của cấp Thành phố để thực hiện chính sách tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/người/tháng và chế độ tiền thưởng; kinh phí hỗ trợ miễn, giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ... cho một số quận, huyện, thị xã không đảm bảo đủ nguồn cải cách tiền lương là 3.214.421 triệu đồng).

- Chi ngân sách cấp Thành phố trực tiếp quản lý: 74.142.152 triệu đồng, gồm: Chi đầu tư phát triển 40.530.214 triệu đồng; Chi thường xuyên 27.877.329 triệu đồng; Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay 269.800 triệu đồng; Dự phòng ngân sách 1.561.886 triệu đồng; Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính địa phương 10.460 triệu đồng và Chi tạo nguồn cải cách tiền lương 3.892.463 triệu đồng.

b) Tổng số chi ngân sách quận, huyện, thị xã (gồm cả ngân sách cấp xã): 91.847.808 triệu đồng, trong đó: Chi cân đối ngân sách quận, huyện, thị xã là 74.105.370 triệu đồng.

3. Bội thu, chi trả nợ gốc và mức huy động của ngân sách địa phương năm 2025

a) Bội thu ngân sách địa phương năm 2025: 134.200 triệu đồng.

b) Dự toán chi trả nợ gốc của ngân sách Thành phố năm 2025: 563.200 triệu đồng.

c) Mức huy động của ngân sách Thành phố năm 2025: 429.000 triệu đồng từ nguồn vay lại vốn ODA của Chính phủ.

¹ Sau khi đã sử dụng một phần nguồn 50% tăng thu ngân sách địa phương dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2023 để thực hiện chính sách tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/người/tháng và chế độ tiền thưởng, chính sách an sinh xã hội và phúc lợi khác... được tổng hợp chung trong dự toán chi thường xuyên.

(Kèm theo phụ lục số 01 về cân đối ngân sách địa phương năm 2025; phụ lục số 02 về dự toán thu ngân sách nhà nước theo lĩnh vực năm 2025; phụ lục số 03 về dự toán chi ngân sách địa phương theo cơ cấu chi năm 2025; phụ lục số 04 về dự toán chi ngân sách địa phương, chi ngân sách cấp Thành phố và chi ngân sách quận, huyện, thị xã theo cơ cấu chi năm 2025; phụ lục số 05 về dự toán chi ngân sách cấp Thành phố cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2025; phụ lục số 06 về cân đối thu, chi ngân sách quận, huyện, thị xã năm 2025; phụ lục số 07 về dự toán thu NSNN trên địa bàn từng quận, huyện, thị xã theo lĩnh vực năm 2025; phụ lục số 08 về dự toán chi ngân sách các quận, huyện, thị xã năm 2025).

4. Thống nhất với các nguyên tắc, định hướng xây dựng dự toán, phân bổ ngân sách năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố, trong đó:

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và các quận, huyện, thị xã tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện chính sách cải cách tiền lương theo quy định, trong đó: Tiếp tục thực hiện cơ chế tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); nguồn tăng thu ngân sách quận, huyện, thị xã (không kể các khoản loại trừ theo quy định), bao gồm 70% tăng thu thực hiện năm 2024 so dự toán năm 2024, 50% tăng thu dự toán năm 2024 so với dự toán năm 2023, 50% tăng thu dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 được cấp trên giao; 50% phần kinh phí dành ra (khi xây dựng dự toán) từ giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định²; nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 còn dư chuyển sang; số thu được để lại theo chế độ năm 2025.

b) Để đảm bảo cân đối ngân sách, giảm áp lực chi thường xuyên ngân sách Thành phố, thực hiện phân bổ nguồn thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa còn lại (sau khi đã cân đối bố trí theo nhu cầu thực tế cho các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa) cho các nhiệm vụ, chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Thống nhất với Báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố và thống nhất với đề xuất của Ủy ban nhân dân Thành phố về các nội dung dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2025 vốn chi thường xuyên:

1. Thực hiện cơ chế thưởng cho ngân sách các quận, huyện, thị xã tối đa 30% số thu thuế, phí, lệ phí được điều tiết về ngân sách cấp Thành phố hưởng (đối với các khoản thu thuế, phí phân cấp cho quận, huyện, thị xã quản lý và có điều tiết về ngân sách cấp Thành phố) tăng thêm giữa thực hiện năm 2025 so với dự toán năm 2025 nhưng không vượt quá số tăng thu thực hiện năm 2025 so với thực hiện năm 2024 và phải đảm bảo không vượt quá tổng tăng thu ngân sách cấp Thành phố so với dự toán HĐND Thành phố giao năm 2025, để khuyến khích các quận, huyện, thị xã khai thác, quản lý, chống thất

² 50% còn lại để ưu tiên chi trả các chính sách an sinh xã hội do địa phương ban hành và tăng chi cho các nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của lĩnh vực tương ứng.

thu ngân sách và có thêm nguồn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Đối với khoản kinh phí điều hành tập trung chuẩn bị đầu tư và thanh quyết toán vốn dự án hoàn thành (vốn sự nghiệp), để cải cách thủ tục hành chính trong quá trình triển khai, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc thanh toán, giải ngân kinh phí; thống nhất cho phép áp dụng cơ chế thanh toán linh hoạt, cụ thể: *Giao Sở Tài chính trên cơ sở dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt, quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cấp có thẩm quyền; thông báo kế hoạch vốn ngân sách thanh toán cho công tác chuẩn bị đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành (vốn sự nghiệp) ra Kho bạc nhà nước làm cơ sở thanh toán kinh phí theo quy định; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quyết định phân bổ kinh phí chuẩn bị đầu tư, kinh phí quyết toán dự án hoàn thành và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm.*

3. Thống nhất về các cơ chế hỗ trợ sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên theo nguyên tắc, nội dung đề xuất của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Tờ trình số 373/TTr-UBND và Báo cáo số 374/BC-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024, gồm:

a) Hỗ trợ chi thường xuyên cho các Ban Quản lý dự án Thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội trong trường hợp các khoản thu xác định mức tự chủ tài chính nhỏ hơn tổng chi hoạt động thường xuyên do chi thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

b) Hỗ trợ giá nước từ ngân sách địa phương cho người dân khu vực ảnh hưởng ô nhiễm môi trường khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn tại 03 xã: Nam Sơn, Bắc Sơn, Hồng Kỳ thuộc huyện Sóc Sơn và khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn thuộc địa bàn thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch. Thời gian hỗ trợ: Năm 2025.

c) Hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (từ nguồn lãi thu được từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố để cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội (trích từ phần còn lại được bổ sung vào nguồn vốn cho vay)) để hỗ trợ trả lãi cho hộ nghèo vay xây, sửa nhà theo Kế hoạch số 29/KH-UBND của UBND Thành phố.

4. Thống nhất nguyên tắc và cơ chế thanh toán tiền điện hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn các quận năm 2025, cụ thể như sau:

a) Sở Xây dựng thanh toán toàn bộ kinh phí cấp điện hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn các quận, bao gồm cả các trạm đèn chung lưới đường phố - ngõ ngách và trạm đèn ngõ xóm độc lập trong năm 2025.

b) Đối với nguồn kinh phí cấp điện chiếu sáng ngõ, ngách đã bố trí trong cân đối ngân sách các quận năm 2025: Cho phép để lại cho các quận để thực

hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống chiếu sáng ngõ, ngách theo phân cấp.

5. Thống nhất với đề xuất giao Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc hỗ trợ theo thực tế và triển khai thực hiện đối với các nội dung hỗ trợ: a) Hỗ trợ học viên tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ của Thủ đô Viêng Chăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào năm 2025; b) Hỗ trợ cán bộ, giáo viên dạy nghề Thủ đô Viêng Chăn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào năm 2025; c) Hỗ trợ kinh phí đào tạo, chi sinh hoạt phí, chi hỗ trợ trang cấp ban đầu, chi phí đi lại cho lưu học sinh là cán bộ và con em lãnh đạo các địa phương của nước Lào năm 2025; Hội đồng nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ chủ trương của cấp có thẩm quyền, quyết định việc hỗ trợ theo thực tế và triển khai thực hiện.

6. Thống nhất với đề xuất của Ủy ban nhân dân Thành phố cho phép Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội thực hiện chi trả thù lao tư vấn kỹ thuật theo thỏa thuận cho chuyên gia tư vấn quốc tế của UNESCO (thông qua hợp đồng tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật với Hội đồng Di tích và Di chỉ quốc tế (ICOMOS)), chi trả thù lao theo thỏa thuận cho chuyên gia độc lập tư vấn xây dựng hồ sơ tầm nhìn cho trục chính tâm khu di sản Hoàng Thành Thăng Long (dự kiến thực hiện trong năm 2025).

7. Thống nhất điều chỉnh tăng định mức phân bổ dự toán chi hoạt động thường xuyên cho các đối tượng lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ được cấp có thẩm quyền giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2025
1	Cấp Thành phố		
-	Cơ quan hành chính	triệu đồng/lao động/năm	165
-	Các tổ chức chính trị - xã hội	triệu đồng/lao động/năm	207
-	Các cơ quan điều hành chung	triệu đồng/lao động/năm	227
2	Cấp Huyện		
-	Cơ quan hành chính	triệu đồng/lao động/năm	155
-	Các tổ chức chính trị - xã hội	triệu đồng/lao động/năm	197
-	Các cơ quan điều hành chung	triệu đồng/lao động/năm	217

8. Thống nhất cho phép các quận, huyện, thị xã thực hiện chi trả mức phụ cấp, mức hỗ trợ thường xuyên cho các lực lượng: Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố và Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng tại các thôn, tổ dân phố đã được quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố³ trong

³ Bao gồm: Điều 1 Nghị quyết số 21/2008/NQ-HĐND ngày 11/12/2008 đối với lực lượng bảo vệ dân phố, Điều 1 Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn

thời gian từ ngày 11/7/2024 đến thời điểm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở trên cơ sở Quyết định số 4611/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

9. Thống nhất chưa dùng nguồn cải cách tiền lương còn dư của các cấp ngân sách để chi đầu tư phát triển, cho phép sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của các cấp ngân sách để đảm bảo phần kinh phí tăng lương trong đơn giá đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực giáo dục khi Nhà nước điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng/tháng lên 2,34 triệu đồng/tháng (năm 2024 và 2025) và đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện một số chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội do Trung ương và Thành phố ban hành.

10. Thống nhất một số nội dung dự toán ngân sách khối quận, huyện, thị xã, cụ thể:

a) Bổ sung dự toán tăng thêm so với các định mức phân bổ theo dân số quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND của HĐND Thành phố như sau: tăng thêm 20% đối với các huyện nhận trợ cấp cân đối trên 80% và tăng thêm 10% đối với các huyện, thị xã nhận trợ cấp cân đối dưới 80%.

b) Bổ sung khoản kinh phí chưa phân bổ bằng 3% tổng chi ngân sách phường cho các quận, thị xã để đảm bảo nguồn kinh phí cho các phường thực hiện chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa, cứu trợ, nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cần thiết khác chưa được dự toán, không ảnh hưởng đến tổng chi ngân sách của các quận, thị xã.

c) Hỗ trợ kinh phí Đại hội Đảng các cấp (3.450 triệu đồng/quận, huyện, thị xã và 450 triệu đồng/xã, phường, thị trấn) và hỗ trợ kinh phí tổ chức một số Đại hội theo nhiệm kỳ.

Điều 3. Phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2025; cập nhật Kế hoạch đầu tư công năm 2024 cấp Thành phố như sau:

1. Kế hoạch đầu tư công năm 2025:

a) Kế hoạch đầu tư công năm 2025 cấp Thành phố bố trí cho các nhiệm vụ, dự án cấp Thành phố là 49.728,846 tỷ đồng. Cụ thể:

- Bố trí vốn hoàn trả Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, vốn giải ngân theo cơ chế thanh toán linh hoạt, hỗ trợ địa phương bạn, bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác qua ngân hàng chính sách: 8.061,699 tỷ đồng.

- Các dự án cấp Thành phố là 31.498,515 tỷ đồng.

- Các dự án thuộc thực hiện Chương trình mục tiêu (CTMT) quốc gia: 1.058,99 tỷ đồng.

- Ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện: 9.109,642 tỷ đồng.

b) Chi đầu tư trở lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần: 970 tỷ đồng.

(Chi tiết tại các Phụ lục 9; 9.1; 9.2; 9.2.1; 9.3; 9.4; 9.5; 9.6; 9.7; 9.8; 9.9; 9.10; 9.11; 9.12; 9.13; 9.14 kèm theo)

2. Đối với cập nhật Kế hoạch đầu tư công năm 2024:

a) Cập nhật, phê duyệt danh mục và kế hoạch vốn đối với các dự án giải ngân theo cơ chế thanh toán linh hoạt, gồm: công tác chuẩn bị đầu tư; nhiệm vụ quy hoạch; bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, thanh quyết toán dự án hoàn thành; lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, chuẩn bị dự án đầu tư thực hiện theo phương thức đối tác công tư (PPP) (*chi tiết tại các Phụ lục 11.1; 11.2; 11.3; 11.4 kèm theo*).

b) Đối với phương án nguồn thường vượt dự toán các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố, đầu tư trở lại từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên của ngân sách trung ương năm 2023 bổ sung cho Kế hoạch đầu tư công năm 2024 cấp Thành phố là 1.000 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố): Thực hiện chuyển nguồn và phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 cho các nhiệm vụ, dự án trong năm 2025.

c) Cập nhật Kế hoạch đầu tư công năm 2024 cấp Thành phố.

(Chi tiết tại các Phụ lục 11 kèm theo)

Điều 4. Thông nhất đề xuất của Ủy ban nhân dân Thành phố về các nội dung dưới đây, giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố trong năm 2025:

1. Cho phép thực hiện cơ chế thanh toán linh hoạt như đã được Hội đồng nhân dân Thành phố cho phép thực hiện từ năm 2024 trở về trước: chi phí công tác chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, thanh quyết toán dự án hoàn thành; thực hiện tạm ứng giải ngân linh hoạt thực hiện lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán trong tổng nguồn vốn giao cho các công tác này theo dự toán năm 2025 được duyệt và không phụ thuộc mức vốn giao của từng dự án thuộc Kế hoạch đầu tư ngân sách của Thành phố năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố nhưng đảm bảo không vượt số vốn của từng dự án được xác định trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố và đảm bảo điều kiện theo quy định (*bao gồm các dự án cấp Thành phố dự kiến bố trí bổ sung kế hoạch vốn năm 2025, kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025 trong năm 2025 theo tiến độ triển khai thực tế tại Nghị quyết về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được HĐND Thành phố thông qua tại kỳ họp thứ 20*).

2. Chấp thuận tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2025 đối với các dự án cấp Thành phố nhóm A, B, C đã quá thời gian bố trí theo khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công.

3. Chấp thuận danh mục dự án cấp huyện bố trí vốn thực hiện năm 2025 đối với các dự án không đáp ứng thời hạn bố trí vốn thực hiện nhóm B không quá 4 năm, nhóm C không quá 3 năm theo quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật Đầu tư công năm 2019 *tại Phụ lục 13 kèm theo*. Các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm toàn diện trước Thành ủy, HĐND Thành phố, UBND Thành phố về

danh mục đề xuất, thông tin về dự án và bố trí kế hoạch vốn năm 2025 đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

4. Chấp thuận cho quận Hoàn Kiếm hỗ trợ cho 03 huyện (Thạch Thất, Phú Xuyên, Ứng Hoà) thực hiện các dự án phục vụ xây dựng nông thôn mới *tại Phụ lục số 10 kèm theo*. Quận Hoàn Kiếm chịu trách nhiệm rà soát, cân đối Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và năm 2025 nguồn ngân sách quận để đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chi theo phân cấp và đảm bảo nguồn vốn để hỗ trợ các huyện Thạch Thất, Phú Xuyên, Ứng Hoà theo đúng quy định hiện hành.

5. Chấp thuận danh mục và kế hoạch vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện của 02 huyện: Đan Phượng, Thạch Thất như các Nghị quyết, quyết định giao của cấp huyện tại *Phụ lục 12 kèm theo*. Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân các huyện Đan Phượng, Thạch Thất chịu trách nhiệm về thông tin dự án, việc đảm bảo điều kiện kéo dài theo quy định đối với các dự án cấp huyện thuộc danh mục.

6. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố thông báo kế hoạch vốn ngân sách trung ương hỗ trợ mục tiêu điều chỉnh trong năm 2025 (nếu có) và phát sinh trong năm 2025 cho các chủ đầu tư trên cơ sở kế hoạch vốn được Trung ương giao chi tiết và báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất để đảm bảo kịp thời tiếp nhận và sử dụng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ.

Điều 5. Thông qua các mục tiêu, nguyên tắc, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công năm 2025 do Ủy ban nhân dân Thành phố trình, nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thực hiện nghiêm pháp luật về thu, quản lý thu NSNN, tập trung thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý thu NSNN, cơ cấu lại nguồn thu đảm bảo tính bền vững, mở rộng cơ sở thu; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, phấn đấu hoàn thành toàn diện và vượt mức dự toán thu được giao ở mức cao nhất đảm bảo nguồn lực phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Rà soát toàn bộ nguồn phát sinh thu, số thuế còn được gia hạn, nắm chắc đối tượng nộp ngân sách trên địa bàn, lĩnh vực để có giải pháp quản lý thu phù hợp, hiệu quả, khai thác các nguồn thu còn dư địa, tiềm năng như kinh doanh trên nền tảng số, thương mại điện tử, dịch vụ giải trí, ăn uống, xăng dầu... Tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt. Tăng cường công tác thanh tra thuế, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hồ sơ khai thuế, hoàn thuế, quyết toán thuế, phát hiện, xử lý kịp thời gian lận thuế, hóa đơn, tập trung vào các lĩnh vực rủi ro cao về thuế như: kinh doanh qua mạng, thương mại điện tử, các doanh nghiệp có giao dịch liên kết, chuyển nhượng vốn, doanh nghiệp kinh doanh lỗ nhiều năm liên tục có dấu hiệu chuyển giá...; phòng chống gian lận thương mại, chuyển giá, gian lận giá nhập khẩu và buôn lậu qua biên giới, nhất là các hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, chuyển nhượng bất động sản,... Đẩy mạnh chuyển đổi số, điện tử hóa trong quản lý thuế, hiện đại hóa quản lý thu ở tất cả các khâu như quản lý đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử...

Đẩy nhanh tiến độ tổ chức thực hiện kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025; tiếp tục rà soát toàn bộ các hồ sơ giao đất, cho thuê đất, điều chỉnh quy hoạch chưa hoàn thành xác định giá đất cụ thể, các kiến nghị của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước liên quan đến xác định nghĩa vụ tài chính các dự án để thực hiện theo quy định; rà các quỹ đất hiện có (Quỹ đất BT; khai thác quỹ đất vùng phụ cận đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô; quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất; các dự án chậm triển khai chưa được giao đất...) và xây Kế hoạch thu tiền sử dụng đất giai đoạn 2026-2030, trong đó xác định rõ phương thức thu tiền sử dụng đất (đấu giá, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, giao đất dự án có thu tiền sử dụng đất,...), phân cấp tổ chức thực hiện và dự kiến số tiền thu được theo từng năm; kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành trên địa bàn Thành phố, đề đề xuất, kiến nghị các giải pháp tháo gỡ.

2. Chủ động điều hành đảm bảo cân đối ngân sách địa phương các cấp, tổ chức thực hiện chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, khả năng thu ngân sách và tiến độ thực hiện một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển. Tiếp tục thực hiện các biện pháp hữu hiệu, cơ cấu lại thu, chi NSNN theo hướng cân đối hợp lý nguồn thu từ thuế, phí cho chi thường xuyên, góp phần tích lũy nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, quản lý chặt chẽ chi NSNN. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng tăng thêm năm 2025, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách tiền lương (bao gồm quỹ tiền thưởng), không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh dự toán chi theo quy định; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết và khi nguồn thu dự kiến không đạt dự toán; giảm các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong nước, nghiên cứu, khảo sát nước ngoài để dành nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương.... Các sở, ngành Thành phố và các quận, huyện, thị xã tập trung giải ngân kinh phí ngay từ đầu năm, tránh dồn chi vào thời điểm cuối năm bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ; chủ động sắp xếp, xử lý để triển khai các nhiệm vụ được giao phát sinh trong năm dự toán; hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán được giao, hủy dự toán hoặc chuyển nguồn sang năm sau. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Bên cạnh việc tiếp tục đổi mới quản lý chi thường xuyên, đẩy mạnh cơ chế khoán, đấu thầu, đặt hàng dịch vụ công sử dụng NSNN. Đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách tiền lương mới và các chế độ, chính sách đã được Trung ương và Thành phố ban hành. Ưu tiên dành nguồn thực hiện các chính

sách an sinh xã hội, bảo đảm các nhiệm vụ về chính trị, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, các nhiệm vụ quan trọng, thiết yếu của Thành phố. Triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thật sự cần thiết, cấp bách, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, công tác phí trong và ngoài nước, mua sắm trang thiết bị đắt tiền; không ban hành các chính sách, chế độ, chương trình, đề án khi không cần đòi được nguồn. Kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ chính quyền địa phương và bố trí nguồn để thanh toán, chi trả nợ gốc và lãi, phí các khoản vay của Thành phố đầy đủ, đúng hạn.

3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỉ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng thực hiện và giải ngân nhưng thiếu vốn, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn. Có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm hiệu quả, chặt chẽ, tránh gây thất thoát vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

Có giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng đề xuất, công tác chuẩn bị, phê duyệt dự án, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể cho từng giai đoạn thực hiện. Xem xét trách nhiệm trong xây dựng dự toán không sát thực tế, tổ chức thực hiện thiếu hiệu quả dẫn đến giải ngân vốn đầu tư công thấp. Nghiên cứu, có chế tài xử lý đối với các trường hợp trả lại kế hoạch vốn hằng năm do nguyên nhân chủ quan.

4. Đẩy mạnh việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, từng đơn vị để giảm chi thường xuyên và cơ cấu lại ngân sách nhà nước. Xây dựng phương án tăng cường mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; thúc đẩy sự tham gia của các thành phần trong xã hội vào việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời giảm áp lực lên ngân sách địa phương. Tiếp tục triển khai tích cực, có hiệu quả Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu từng năm và cả giai đoạn, số lượng các đơn vị tự chủ và nâng mức tự chủ. Tập trung hoàn thành định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá đảm bảo đúng hoặc sớm hơn so với lộ trình tại Quyết định số 5645/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố về Kế hoạch xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Thành phố. Xem xét, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân, người đứng đầu đơn vị trong việc thiếu quyết liệt, chây

ỳ, trì hoãn, chậm ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá khi đã đảm bảo đủ các điều kiện thực hiện theo quy định.

5. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công và đẩy mạnh tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai quyết liệt Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 20/5/2024 của UBND Thành phố triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội. Thực hiện việc tái cấu trúc, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 – 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 nhưng tuyệt đối không để xảy ra tiêu cực, lợi ích nhóm trong quá trình cơ cấu lại; đẩy nhanh công tác quyết toán đối với doanh nghiệp đã cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp để thu về NSNN. Tiếp tục rà soát, thực hiện các biện pháp giảm mức phí, chi phí đầu vào cho doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh góp phần tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2023 về kỷ luật, kỷ cương hành chính; tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm của một số sở, ngành và cán bộ, công chức; công tác cải cách hành chính và nâng cao bộ tiêu chí cần quan tâm, cải thiện theo Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 30/5/2024 của UBND Thành phố. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện phân cấp, ủy quyền để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp, đồng thời kiểm soát quyền lực đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã trong việc thực hiện phân cấp, ủy quyền; chấn chỉnh và hướng tới chấm dứt tình trạng sợ sai, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và sự phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương. Đơn giản hóa TTHC, cắt bỏ thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, cản trở cạnh tranh lành mạnh, bao gồm cả việc rà soát, đơn giản hóa, ủy quyền giải quyết TTHC nội bộ theo Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 04/5/2024 của UBND Thành phố; tăng cường rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy trình, quy định TTHC, điều kiện kinh doanh, bảo đảm thực chất, hiệu quả trên cơ sở lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm của cải cách, đồng thời áp dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến. Phát triển hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng dữ liệu... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng Thành phố thông minh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

Tiếp tục tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh trong tình hình kinh tế - xã hội thế giới dự báo trong năm 2025 sẽ còn diễn biến phức tạp. Kịp thời triển khai ngay các cơ chế, chính sách mới được Quốc hội, Chính phủ ban hành, đặc biệt là Luật Thủ đô, để hỗ trợ doanh nghiệp ổn định sản xuất, kinh doanh; giải quyết việc làm và tạo thêm việc làm mới, góp phần phục hồi tăng trưởng đưa nền kinh tế vượt qua khó khăn thách thức trước sự biến động khó lường của các quốc gia trên thế giới hiện nay.

7. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công, quản lý giá và thẩm định giá; tăng cường công tác quyết toán, kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch; thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023, Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước.

Tăng cường kiểm soát quyền lực gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công theo Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 13/3/2024 của Chủ tịch UBND Thành phố và Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 16/8/2024 của UBND Thành phố; triển khai quyết liệt, đồng bộ với những giải pháp hữu hiệu phòng, chống lãng phí gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để việc chống lãng phí tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, trở thành tự nguyện, tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Triển khai giao kế hoạch dự toán ngân sách cho các đơn vị theo đúng quy định.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế quản lý, điều hành linh hoạt về ngân sách có sự giám sát thường xuyên, chặt chẽ của HĐND Thành phố; định kỳ 6 tháng đầu năm, trong trường hợp cần thiết và thời điểm cuối năm trước ngày 15/11/2025, UBND Thành phố đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ thu, chi ngân sách và lập phương án điều chỉnh dự toán, phương án sử dụng các nguồn thu phát sinh tăng trong năm (ngoài số đã tính toán cân đối đầu năm) trình Thường trực HĐND và HĐND Thành phố quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên và chi đầu tư, trong đó tập trung ưu tiên cho các nhiệm vụ chi giải quyết các vấn đề phát sinh về an sinh xã hội, các nhiệm vụ chi bức xúc dân sinh về môi trường, giao thông..., theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Hội đồng nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Quyết định dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp mình năm 2025 đảm bảo kịp thời, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công.

b) Đối với các dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện được ngân sách Thành phố hỗ trợ, giao Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo:

- Cân đối đủ kế hoạch vốn phần trách nhiệm đối ứng ngân sách cấp huyện để hoàn thành các dự án được ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng công trình dở dang, nợ xây dựng cơ bản.

- Cân đối, bố trí đủ ngân sách cấp huyện năm 2025 đối ứng cho từng dự án ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu theo tiến độ, đặc biệt là các dự án xác định hoàn thành trong năm 2025.

- Cân đối hoàn trả ngân sách cấp Thành phố phần kinh phí ngân sách cấp Thành phố đã hỗ trợ nhưng sử dụng không đúng mục tiêu hoặc sử dụng không hết. Chính quyền các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm toàn diện về việc triển khai thực hiện dự án không đảm bảo quy định, sử dụng nguồn ngân sách Thành phố hỗ trợ không đúng mục tiêu và để công trình dở dang, nợ xây dựng cơ bản, đầu tư thiếu hiệu quả, lãng phí.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu của Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, KH&ĐT, Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP Hà Nội;
- TT HĐND TP; UBND TP; UBMTTQ TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP Thành ủy, Các Ban Đảng TU;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND TP, VP UBND TP;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thuế, Cục Hải quan và Kho bạc NN Hà Nội;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn